

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/HS-ST

Ngày: 12-11-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Ó, bà Đinh Thị Minh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Cầm Văn Duy - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam Phù Yên, Trại Tạm giam Công an tỉnh Sơn La:

- Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Hà Đức Duy, ông Hoàng Văn Khải.

Ngày 12/11/2025, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La và điểm cầu thành phần: Phân trại tạm giam Phù Yên, Trại Tạm giam Công an tỉnh Sơn La, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2025/TLST-HS ngày 20/10/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST-HS ngày 30/10/2025 đối với bị cáo:

Lường Văn H, sinh ngày 27/10/1999 tại xã TH, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã TH, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn S và bà Hoàng Thị P; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2025 cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lường Văn Biên, sinh năm 1980, địa chỉ: Bản C, xã TH tỉnh Sơn La; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 50 phút ngày 07/7/2025, tổ công tác Công an xã Phù Yên, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản T, xã Phù Yên dừng xe, kiểm tra hành chính đối với Lường Văn H do có biểu hiện nghi vấn về ma túy. Qua kiểm tra, H tự giác giao nộp 01 gói ni lon màu vàng, bên trong có 01 gói giấy màu trắng chứa các cục chất bột chất màu trắng và 03 viên nén màu hồng, H khai là ma túy để sử dụng cho bản thân. Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 26B1-295.01 do H điều khiển.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh vật chứng, kết quả: khối lượng chất bột màu trắng là 0,029 gam lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu H1; khối lượng 03 viên nén màu hồng là 0,304 gam lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu H2. Kết luận giám định số: 764/KL-KTHS ngày 10/7/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu ký hiệu H1 gửi giám định là ma túy; loại Heroine*”, “*khối lượng của mẫu gửi giám định là H1 = 0.029 gam*”, “*Mẫu ký hiệu H2 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine*”, “*khối lượng của mẫu gửi giám định là H2 = 0.304 gam*”, mẫu giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Trong quá trình điều tra, Lường Văn H khai: Khoảng 16h15 phút ngày 07/7/2025, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26B1-295.01 từ nhà tại Bản C, xã TH, tỉnh Sơn La, mang theo 01 gói Heroine và 01 mảnh giấy bạc, 01 chiếc bật lửa đến khu vực đập Suối Tác, bản T, xã Phù Yên để sử dụng. Nguồn gốc ma túy là H mua được của một người đàn ông không quen biết khi đi làm thuê ở tỉnh Đồng Nai. Khi đến khu vực đập nước Suối Tác, H dừng xe và đi vào một bụi cây gần suối sử dụng ma túy rồi ném bật lửa và mảnh giấy bạc xuống suối. Sau đó H tiếp tục điều khiển xe máy đi tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến bản T, xã Phù Yên, H gặp 01 người đàn ông tên là Hoạt không biết họ, địa chỉ. H đã mua của Hoạt 01 gói ma túy hết 500.000 đồng. Sau đó H cầm trong lòng bàn tay trái đi về thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Về người đàn ông tên là Hoạt, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được. Do đó, buộc H phải chịu trách nhiệm đối với toàn bộ số ma túy bị thu giữ. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26B1-295.01 thuộc quyền sở hữu của anh Lường Văn B (là chú ruột của H). Ngày 07/07/2025 H mượn xe của anh B để đi lại. Anh B không biết việc H sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy và có đơn đề nghị xin lại chiếc xe mô tô.

Cáo trạng số 02/CT-VKS-KV5 ngày 17/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La truy tố bị cáo Lường Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi như nội dung bản cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lường Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lường Văn H từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ

luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu vàng; 01 mảnh giấy màu trắng, trả lại cho anh Lương Văn B chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26B1-295.01. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

Bị cáo nhất trí với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lương Văn B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy sự vắng mặt không trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh B.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng và khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản mở niêm phong, cân tịnh lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm nhưng vẫn cố ý thực hiện có hành vi tàng trữ trái phép 0,029 gam Heroine và 0,304 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị

cáo không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị phát hiện bắt giữ, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ nội dung sự việc và thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có ông nội là ông Lương Văn Kẹo là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa xác định bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng có giá trị. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: 01 mảnh nilon màu vàng; 01 mảnh giấy màu trắng là công cụ phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 26B1-295.01 là tài sản hợp pháp của anh Lương Văn B. Anh B cho bị cáo mượn xe để sử dụng nhưng không biết việc bị cáo dùng xe đi mua ma túy. Do vậy, căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự cần trả lại cho anh B.

[7] Đối với người đàn ông tên Hoạt đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không biết lai lịch, địa chỉ. Ngoài lời khai của các bị cáo không có căn cứ để điều tra và xử lý nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về lượng ma túy bị thu giữ.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025, tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo Lương Văn H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/7/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu vàng và 01 mảnh giấy màu trắng; trả lại cho anh Lương Văn B chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 26B1-295.01 (*mô tả chi tiết theo B bản giao nhận vật chứng, tài sản hồi 14 giờ 30 phút ngày 20/10/2025 giữa cơ quan điều tra và cơ quan thi hành án dân sự*).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/11/2025), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 5 - Sơn La;
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Phân trại tạm giam Phù Yên;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Nam